

## NHI TÌM LỜI GIẢI CHO NGUỒN NHẬN LÖC NÔNG BANG SÔNG CỬU LONG

**ĐIỆP VĂN SƠN(\*)**

### **Nghịch lý**

Nông bang sông Cửu Long hàng năm sản xuất khoảng 50% sản lượng lúa, 52% sản lượng thủy sản, 70% sản lượng trái cây; nông góp khoảng 90% lượng gạo xuất khẩu và 60% kim ngạch xuất khẩu thủy sản của cả nước.

Nông bang sông Cửu Long có 3 lỗi thể rất lớn là: Vị trí địa lý thuận lợi, trung tâm của khu vực Đông Nam Á; có thể kết nối thuận lợi về giao thông với các nước trong khu vực và thế giới; có nguồn lao động dồi dào; nguồn tài nguyên phong phú. Tuy nhiên, sự phát triển kinh tế xã hội của vùng trong thời gian qua vẫn còn nhiều hạn chế yếu kém, chừa tồng xồng với tiềm năng và lợi thế của vùng. Một trong những nguyên nhân của nông bang sông Cửu Long trong thu hút đầu tư phát triển kinh tế – xã hội là hệ thống kết cấu hạ tầng còn kém phát triển và chất lượng nguồn nhân lực còn hạn chế. Vì thế nông bang sông Cửu Long là vùng trung về phát triển kinh tế – xã hội, giáo dục, chăm sóc y tế và môi trường sinh thái...

### **Nguồn gốc tồng giáo dục**

Quyết định 20/QĐ-TTg (ngày 20-1-2006) của Thủ tướng về “Phát triển Giáo dục - Đào tạo và dạy nghề vùng nông bang sông Cửu Long đến năm 2010” đã tạo ra diện mạo mới cho trường, lớp ở nông bang sông Cửu Long. Các năm trường kháng trang hôn như công trình kiến trúc trường lớp; một bộ phận giáo viên

an tâm giảng dạy như cũ như cũ vui. “Nhờ do có sự hai tầng xã hội của vùng ô nhiễm xuất phát niềm tin, nguồn lực đầu tư cho nông bang và đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp giáo dục - đào tạo toàn vùng” - Đây là nhận định của Ban chấp hành Tây Nam bộ đầu tư kết. Quyết định 20/2006/QĐ của Thủ tướng về những chỉ tiêu chỉ 15 - 17% trẻ dưới 3 tuổi đi học trước 50% học sinh THPT đi học ngoài nước; 23% lao động qua đào tạo nghề bình quân 150 sinh viên/vấn dân. Đến nay, hầu hết các chỉ tiêu nông bang sông Cửu Long rất nước còn rất thấp.

Những yếu kém của giáo dục, đào tạo và dạy nghề vùng nông bang sông Cửu Long tồn tại từ hàng chục năm nay mà đến nay vẫn quan tâm đầu tư. Có rất nhiều nguyên nhân dẫn đến thực trạng này: đầu tư còn thấp so với nhu cầu, đầu tư cho nông bang bị yếu về việc học của một bộ phận nhân dân trong vùng còn nông, khai thác nguồn lực xã hội đầu tư cho giáo dục... Tất cả năng lực đầu tư giáo dục, đào tạo và dạy nghề nông bang sông Cửu Long phát triển nhanh, mạnh hơn.

Số liệu của Bộ Giáo dục – Đào tạo cho thấy thực trạng giáo dục hiện nay của vùng nông bang sông Cửu Long đang ô nhiễm nhất trong cả nước. Mặc dù qui mô tuyển sinh các bậc học và đào tạo nếu tăng, có sự phát triển nước đầu tư tốt hơn trước... nhưng qui mô giáo dục chừa tồng xồng với tâm với và vị trí chiến

(\*) TS., Nguyễn Phôi Vui Trường, Bộ Nội vụ.

lỗi của vùng. Cui thế số học sinh THPT/1.000 dân chỉ đạt 26,31 người trong khi bình quân chung cả nước là 34,64; mạng lưới trường lớp còn thiếu và chưa hợp lý. Giáo viên và cô sồi vất vả cho giáo dục còn thiếu. Những khối khăn về giáo dục của nông bằng sông Cửu Long năm nào nhìn thấy những chaim khắc phục; ngân sách nhà nước hàng năm vẫn còn thấp hơn các vùng miền khác và trên cả nước.

Tính bình quân là lao động nông nghiệp năm ta ở vùng này khoảng 14,31%; bình quân cả nước là 24,6% học sinh trung học chuyển nghiệp và 64% sinh viên đại học, cao đẳng trên 1 năm dân. Nếu nông bằng sông Hồng chỉ khoảng 327.000 dân là có một trường đại học và bình quân chung cả nước là 900.000 dân thì vùng nông bằng sông Cửu Long lại đến 3,37 triệu dân mỗi trường đại học.

Nguồn nhân lực rất cao hơn cũng năng thiếu hụt trầm trọng. Tỷ lệ gia tăng số, tiến số, thất số... của nông bằng sông Cửu Long cũng còn quá thấp so với các vùng miền khác.

Chính phủ nhà nước cho nông bằng sông Cửu Long thấp, chỉ khoảng 16% ngân sách. Một loạt kết cấu hạ tầng nông nghiệp giao thông, biển cảng... mãi tới gần đây mới khôi phục. Hồi trước về giáo dục nông bằng sông Cửu Long mỗi năm nhà nước lại hoãn giáo dục năm 1999. Hồi trước Thủ tướng quyết định là phải chi 22% ngân sách nhà nước cho giáo dục (tổng nông với là dân số), những năm năm sau ngoài kiểm tra lại thì thấy chỉ còn 19%. Việc này tình trạng trên suốt một thời gian qua nông xã hội là do thiếu sự quan tâm từ cấp trung ương, bỏ ngành nên các nhà nông. Thời làm một bài tính so sánh: Nhà nước Tiền Giang khoảng 100.000 dân không phải chi nhà nước ngân sách cho giáo dục của Nhà nước cao khoảng gấp đôi so với Tiền Giang. Xuất phát điểm của nông bằng sông Cửu Long rất thấp, là trong nhà nước lại không cao nên giáo dục, nhà nước và đại học nông bằng sông Cửu Long nhờ nhà nước hồi, khoảng "chạy" theo nhà nước ban đầu

Nguyên nhân của việc trên chủ yếu có do: quy hoạch mạng lưới trường học còn nhiều hạn chế có chế chính sách về đại học cho lao động nông thôn còn bất cập; có số vốn chất, trang thiết bị lạc hậu; thông tin từ trường lao động, việc làm chưa đầy đủ và kịp thời, người lao động còn lúng túng trong việc lựa chọn nghề tìm kiếm việc làm sau khi học nghề tính liên thông, liên kết trong nhà trường, đại học giữa môn và nhà trường và sử dụng lao động còn nhiều hạn chế năng lực của một bộ phận cán bộ quản lý chưa đáp ứng yêu cầu phát triển, chưa tham mưu nông nghiệp có chế chính sách linh hoạt, phù hợp với nhà nước kinh tế xã hội nhà nông.

### Lời giải nào?

Cần thực hiện có chế nhà nước và nhân dân cùng làm nhà nước công nhà nước cho giáo dục nâng cao trình độ và nhà nước cho nông bằng sông Cửu Long sớm phổ cập giáo dục có sồi

Nhieu chính sách nông nghiệp có sồi nhà nước cho phù hợp với yêu cầu quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của vùng. Xây dựng một số cơ sở sản xuất nông nghiệp có trình độ kỹ thuật công nghệ cao trong các vùng nông nghiệp trọng điểm nhằm kết hợp khuyến nông, nhà nước mạnh hoạt động phổ biến chuyển giao tiến bộ kỹ thuật cho nông dân. Trong việc nhà trường nghề nông nghiệp cho nông dân cần chú ý cải thiện tiến kỹ thuật và kỹ năng quản lý không chỉ chú trọng các loại hình chính quy trên cơ sở phát triển hệ cao đẳng, trung học chuyển nghiệp, mà nhà nước biết quan tâm tới mô hình nhà trường công nông. Tăng cường nhà trường ngành nghề phi nông nghiệp cho nông dân.

Có chế chính sách khuyến khích và sử dụng tốt sinh viên học sinh tốt nghiệp các trường đại học, cao đẳng, trung cấp và phục vụ ô nhiễm nông thôn.

Nếu giáo dục, nhà trường và đại học nông bằng sông Cửu Long tiếp tục phát triển, cần thực hiện nhiều giải pháp nông nghiệp đáp ứng yêu cầu tình hình môi trường, gắn với chuyển dịch cơ cấu kinh



sản hữu hình nhỏ nhất này, như xõng.

Tuy nhiên duy vai trò nhân lực, cần biết lao nhân lực chất lượng cao phục vụ cho nhiệm vụ quản lý và phát triển nước xem nhỏ và nhà sống còn nói với bất kỳ một tổ chức. Tuy nhiên, trong ba cấp của hoạt động nhân sự, các tổ chức ở Việt Nam nói chung và ở vùng bằng sông Cửu Long nói riêng mới hầu hết dừng lại ở cấp nhân sự tiến - nhân viên nhất - là thời điểm công tác tiền lương, bảo hiểm, chế độ theo quy định của pháp luật mà chưa chú trọng xây dựng chiến lược nhân sự.

Hầu hết lâu nay chúng ta đã bỏ qua việc hoạch định phát triển nguồn nhân lực dài hạn và nhà phân tích trong công tác quy hoạch cần bổ sung chú trọng nên loại nhân sự trong lĩnh vực khoa học công nghệ và tuyển người khi cần. Một số tổ chức, cần biết trong các tổ chức của Nhà nước, tuy có xây dựng chiến lược nhân sự nhưng việc thực hiện chưa mang tính hình thức.

Nguyên nhân của tình trạng trên có thể là do từ trước nên nay chúng ta tiếp cận vấn đề nguồn nhân lực chưa coi trọng nguồn lao động mà không xác định chất lượng lao động chính là năng lực, tay nghề, thái độ, nên sớm bắt đầu nhà phòng, tổ chức phát triển. Nhà xã hội dừng lại ở quan niệm xem nguồn nhân lực chỉ là một yếu tố "phải có" trong quá trình hoạt động và chi phí nhà tạo nguồn nhân lực là chi phí mà nhà phòng miền công phải bỏ ra cần biết là nói với nhân lực khoa học - công nghệ.

Thực ra, xây dựng chiến lược nhân sự không chỉ đơn thuần tốn nhiều chi phí cho nguồn nhân lực mà là bản kế hoạch tổng thể có tính dài hạn nên sẽ dùng chi phí nói một cách khoan nhượng và nhiều quá hơn.

Chiến lược nhân sự, của vùng bằng sông Cửu

Long là không thể xây dựng lại ở việc đổi bài nhân sự, thu hút tuyển dụng, nhà tạo phát triển, nên nên viên nhà ngoài. mà còn phải bao gồm cả những cách thức duy trì nguồn nhân lực phù hợp. Chiến lược duy trì nguồn nhân sự không nên thuần là nhà ra cách thức giới người mà còn thể hiện ở việc quy hoạch, xây dựng cho vùng bằng sông Cửu Long một nhà người cần. Chiến lược này giúp cho phát triển nước nhà nhân sự nhà cho sự phát triển, nhà bắt những thanh tú khoa học - công nghệ tiến tiến nhà bắt cho sự phát triển theo chiều sâu với quy mô càng ngày càng mở rộng, không giảm chi phí nhà tạo.

Nếu vượt lên thực tiễn nên từ nhiều phía, nhà hỏi nhà Quốc gia, nhà phòng hay tổ chức luôn phải trở thành người tiên phong, luôn phải tìm cho mình một con đường khác biệt - không chỉ trong chiến lược phát triển thuần túy về kinh tế - xã hội mà còn trong chiến lược con người của mình. Nếu không có chiến lược nhân sự đúng nhà thì khó lòng vượt qua những thách thức trong bối cảnh nông nghiệp phát triển.

Trong thời nhà kinh tế thị trường, "chim trời, cải nước" không còn nước xem nhỏ thể nhà hàng nhà. Vùng bằng sông Cửu Long trước phải giàu tiến nhà không nên vùng bằng sông Cửu Long thiếu lực lượng lao động có tay nghề thiếu nguồn nhân lực chất lượng cao thì vùng bằng sông Cửu Long sẽ chậm phát triển. Chính vì vậy, phát triển giáo dục, nhà tạo và dạy nghề vùng bằng sông Cửu Long là một trong những nhiệm vụ cấp bách, hàng nhà. Nếu rút ngắn khoảng cách giáo dục, nhà tạo và dạy nghề vùng bằng sông Cửu Long với các vùng miền khác trong nhà nước, cần phải coi "nhà trường" và sự vào cuộc của toàn xã hội.

